|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **QUỐC HỘI** | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | | | Luật số: /2020/QH14   |  | | --- | | **DỰ THẢO**  **Ngày 06-8-2020** | | |  | | | **LUẬT**  **BIÊN PHÒNG VIỆT NAM(**[[1]](#footnote-1)**)**  *Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*  *Quốc hội ban hành Luật Biên phòng Việt Nam.* | | | | |
| **Chương I**  **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG** | | |
| **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**  Luật này quy định chính sách, nguyên tắc, nhiệm vụ, lực lượng, ***hoạt động, bảo đảm***, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân ***về*** biên phòng. | |
| **Điều 2. Giải thích từ ngữ**  Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:  *1. Biên phòng* là tổng thể các ***hoạt động*** bảo vệ độc lập, chủ quyền, ***thống nhất,*** toàn vẹn lãnh thổ ***của Tổ quốc*** ***và*** ***bảo đảm*** an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới ***bằng sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc.***  2. *Nền biên phòng toàn dân* là sức mạnh biên phòng của đất nước, được xây dựng trên nền tảng chính trị, tinh thần và các nguồn lực với phương châm toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự cường.  ***3. Thế trận biên phòng toàn dân là việc tổ chức, triển khai, bố trí lực lượng và các nguồn lực cần thiết để thực hiện nhiệm vụ biên phòng phù hợp với chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia.*** | |
| **Điều 3. Chính sách của Nhà nước về biên phòng**  1. Thực hiện chính sách độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, ***ổn định lâu dài với các nước có chung đường biên giới***; mở rộng hợp tác quốc tế, đối ngoại quốc phòng, an ninh, đối ngoại biên phòng ***và ngoại giao nhân dân***.  2. Giải quyết ***các vấn đề biên giới quốc gia*** bằng biện pháp hòa bình ***trên cơ sở*** tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, ***lợi ích chính đáng của nhau,*** phù hợp với Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.  3. Sử dụng các biện pháp chính đáng, thích hợp để bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.  4. Thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng lực lượng bảo vệ biên giới quốc gia toàn dân rộng khắp, nhân dân là chủ thể, lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt, Bộ đội Biên phòng là lực lượng ***nòng cốt,*** chuyên trách.  5. Nhà nước có chính sách củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; ***ưu tiên nguồn lực đầu tư*** phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ, đối ngoại ở khu vực biên giới.  6. Huy động các nguồn lực của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong thực thi nhiệm vụ biên phòng. | |
| **Điều *4*. Nguyên tắc thực thi nhiệm vụ biên phòng**  1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, biên giới quốc gia của các nước.  2. Đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam; sự thống nhất quản lý nhà nước của Chính phủ.  3. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, hệ thống chính trị, dựa vào nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân.  4. ***Kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh***; kết hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng với củng cố, xây dựng ***hệ thống*** chính trị, ***phát triển*** kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại ở khu vực biên giới, vùng biển, đảo. | |
| **Điều 5. Nhiệm vụ biên phòng**  ***1. Xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch bảo vệ biên giới quốc gia.***  ***2.*** Quản lý, bảo vệ chủ quyền ***và toàn vẹn*** lãnh thổ, biên giới quốc gia; xây dựng, quản lý, bảo vệ hệ thống mốc quốc giới, công trình biên giới, cửa khẩu ***và khu vực biên giới***.  ***3.*** Bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc, hòa bình, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, kinh tế, văn hóa, xã hội, pháp luật, tài nguyên, môi trường; ***bảo đảm việc thi hành pháp luật***ở biên giới, cửa khẩu***và khu vực biên giới****.*  ***4.*** Xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân trong nền quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ ***ở khu vực biên giới gắn với phòng thủ quân khu và phòng thủ tỉnh, huyện***, phòng thủ dân sự; phòng, chống thiên tai, ***biến đổi khí hậu,*** thảm họa, dịch bệnh, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn ở khu vực biên giới.  5. Hợp tác quốc tế về biên phòng, ***đối ngoại biên phòng và ngoại giao nhân dân***, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ***ổn định lâu dài,*** hợp tác và phát triển.  6. Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu chống chiến tranh xâm lược, xung đột vũ trang. | |
| **Điều *6*. Lực lượng thực thi nhiệm vụ biên phòng**  *1.* ***Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy và******cơ quan, tổ chức, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân ở khu vực biên giới, cửa khẩu.***  2. Bộ đội Biên phòng là lực lượng ***nòng cốt****,* chuyên trách*.* | |
| **Điều 7. *Trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân về biên phòng***  ***1. Công dân có trách nhiệm, nghĩa vụ tham gia, phối hợp, giúp đỡ lực lượng thực thi nhiệm vụ biên phòng theo quy định của pháp luật.***  ***2. Công dân khu vực biên giới có trách nhiệm tham gia xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân và các phong trào bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới.*** | |
| **Điều *8*. Các hành vi bị nghiêm cấm**  1. Xâm phạm chủ quyền, lãnh thổ, phá hoại, gây mất ổn định an ninh, trật tự, ***an toàn xã hội*** ***ở khu vực biên giới***.  2. Sử dụng ***hoặc cho sử dụng*** khu vực biên giới của Việt Nam để chống phá, can thiệp vào nước khác; đe dọahoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ biên giới.  3. Giả danh ***cá nhân, tổ chức*** thực thi nhiệm vụ biên phòng;chống lại, cản trở, trả thù, đe dọa, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của ***người*** thực thi nhiệm vụ biên phòng.  4. Mua chuộc, hối lộ, dụ dỗ, lôi kéo hoặc ép buộc ***người*** thực thi nhiệm vụ biên phòng làm trái ***quy định pháp luật***.  5. Lợi dụng, lạm dụng việc thực thi nhiệm vụ biên phòng để vi phạm pháp luật, xâm phạm ***lợi ích của Nhà nước,*** quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.  6. Phân biệt đối xử về giới, chia rẽ, kỳ thị dân tộc, chủng tộc, quốc tịch, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hóa trong thực thi nhiệm vụ biên phòng.  7. ***Cung cấp, phát tán, chia sẻ dưới mọi hình thức thông tin, hình ảnh sai lệch về chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia.***  ***8. Các hành vi khác theo quy định của pháp luật.*** | |
| **Chương II**  ***HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN VỀ* BIÊN PHÒNG** | |
| **Điều 9. Nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân**  1. Nội dung cơ bản xây dựng nền biên phòng toàn dân  a)Xây dựng***, tổ chức thực hiện*** Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự và kế hoạch phòng thủ ở khu vực biên giới;  b) Xây dựng***, củng cố*** hệ thống chính trị ở khu vực biên giới;  c) Xây dựng cơ sở vật chất, tiềm lực chính trị, tinh thần, quân sự, an ninh, đối ngoại, kinh tế, ***văn hóa, xã hội,*** khoa học, công nghệ ***đáp ứng nhiệm vụ biên phòng;***  d) Xây dựng lực lượng ***bảo vệ biên giới rộng khắp,*** vững mạnh; ***xây dựng phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ biên giới quốc gia,*** ***giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới.*** | |
| 2.Nội dung cơ bản xây dựng thế trận biên phòng toàn dân  a) ***Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng,*** bố trí các cụm dân cư đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở khu vực biên giới;  b) Tổ chức nhân dân tham gia thực thi nhiệm vụ biên phòng;  c) ***Xây dựng công trình phòng thủ liên hoàn, vững chắc***; tổ chức, bố trí lực lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ biên phòng;  ***d) Phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng phát huy sức mạnh tổng hợp, kịp thời xử lý các tình huống ở biên giới, khu vực biên giới.*** | |
| **Điều *10*. Phối hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng**  1. Phạm vi phối hợp  a) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương cấp tỉnh thực hiện quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, ***khu vực biên giới***;  b) Bộ, cơ quan ngang Bộ ***trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình*** chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, chính quyền địa phương cấp tỉnh ***nơi có biên giới, cơ quan,*** tổ chức có liên quan thực thi nhiệm vụ biên phòng;  ***c) Chính quyền địa phương cấp tỉnh nơi có biên giới, trong phạm vi quyền hạn của mình hoặc theo phân cấp của Chính phủ, chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan thực thi nhiệm vụ biên phòng;***  ***d) Chính quyền địa phương cấp huyện, xã nơi có biên giới, trong phạm vi quyền hạn của mình chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực thi nhiệm vụ biên phòng.***  2. Nguyên tắc phối hợp  a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, địa bàn hoạt động theo quy định pháp luật; không làm cản trở hoạt động hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân;  b) Bảo đảm sự ***chủ trì,*** điều hành tập trung, thống nhất theo quy định pháp luật;  c) Chủ động, linh hoạt, bí mật, kịp thời***, hiệu quả*** và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chủ trì;  d) Đối với vụ việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhiều cơ quan, tổ chức, lực lượng:  Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trên cùng một địa bàn ***thuộc thẩm quyền xử lý của nhiều cơ quan, tổ chức, lực lượng; cơ quan, tổ chức, lực lượng nào phát hiện trước thì xử lý theo quy định pháp luật.***  Trường hợp cơ quan, tổ chức, lực lượng phát hiện nhưng không có thẩm quyền giải quyết, xử lý thì thông báo ngay và phối hợp với cơ quan, tổ chức, lực lượng có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.  Trong trường hợp cấp thiết để ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật, cơ quan, tổ chức, lực lượng phát hiện sau khi áp dụng các biện pháp cần thiết phải chuyển giao hồ sơ, người, phương tiện, tang vật vi phạm pháp luật cho cơ quan, tổ chức, lực lượng có thẩm quyền giải quyết. Cơ quan, tổ chức, lực lượng tiếp nhận có trách nhiệm thông báo kết quả điều tra, xử lý cho cơ quan, tổ chức, lực lượng chuyển giao biết.  3. Nội dung phối hợp:  a) Trao đổi thông tin, tài liệu; đề xuất cấp có thẩm quyền ***xây dựng*** chính sách, pháp luật về biên phòng;  b) Tuần tra, kiểm soát, xử lý các tình huống phức tạp về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; đấu tranh phòng, chống tội phạm; khắc phục sự cố, thiên tai, dịch bệnh, ***biến đổi khí hậu***, sử dụng lực lượng vũ trang ở khu vực biên giới;  c) Xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh ở khu vực biên giới;  d) Xây dựng lực lượng nòng cốt, chuyên trách;  đ) Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ở khu vực biên giới;  e) Thực hiện các hoạt động ***phối hợp*** khác ***có liên quan***.  4. Chính phủ quy định chi tiết về phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương trong thực thi nhiệm vụ biên phòng; Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc phối hợp giữa Bộ đội Biên phòng và các lực lượng thuộc Bộ Quốc phòngtrong thực thi nhiệm vụ biên phòng. | |
| **Điều *11*. Hợp tác quốc tế về biên phòng**  ***1. Nguyên tắc hợp tác quốc tế***  ***a)*** Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;  ***b) Tôn trọng*** độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, biên giới quốc gia, lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở khu vực biên giới;  ***c) Phù hợp với*** nguyên tắc thực thi nhiệm vụ biên phòng được quy định tại Luật này.  ***2. Nội dung hợp tác quốc tế***  ***a)*** Thiết lập, phát triển quan hệ biên giới; xây dựng, mở rộng quan hệ hữu nghị với chính quyền địa phương, lực lượng chức năng các nước có chung đường biên giới và các quốc gia, tổ chức quốc tế;  ***b)*** Xây dựng và thực ***hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về biên phòng,*** cơ chế hợp tác biên phòng song phương, đa phương theo quy định ***của*** pháp luật;  ***c)*** Đàm phán, giải quyết các vấn đề, vụ việc về biên giới*,* cửa khẩu; kiểm soát xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu ***theo quy định của pháp luật***;  ***d)*** Đấu tranh ngăn chặn mọi hành động làm phương hại đến quan hệ biên giới giữa Việt Nam với các nước; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật;  ***đ)*** Phòng, chống, ứng phó, khắc phục sự cố thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ***biến đổi khí hậu***, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn;  ***e)*** Đào tạo, tập huấn nghiệp vụ; chia sẻ kinh nghiệm về biên phòng.  ***3. Hình thức hợp tác quốc tế***  ***a)*** Ký kết điều ước ***quốc tế,*** thỏa thuận ***quốc tế*** về biên phòng;  ***b)*** Hội đàm, giao lưu hợp tác về biên phòng;  ***c)*** Trao đổi, chia sẻ thông tin về biên phòng;  ***d)***Các hình thức hợp tác khác theo quy định ***của*** pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. | |
| **Chương *III***  **LỰC LƯỢNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG** | |
| **Điều *12*. Vị trí, chức năng của Bộ đội Biên phòng**  1. Bộ đội Biên phòng là lực lượng vũ trang nhân dân, thành phần của Quân đội nhân dân Việt Nam, là lực lượng nòng cốt, ***chuyên trách quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực biên giới***.  2. Bộ đội Biên phòng có chức năng tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành theo thẩm quyền ***hoặc*** đề xuất với Đảng, Nhà nước chính sách, pháp luật về biên phòng; ***thực hiện quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và*** duy trì an ninh, trật tự, ***an toàn xã hội*** ở khu vực biên giới, cửa khẩu ***theo quy định của pháp luật.*** | |
| **Điều *13*. Nhiệm vụ của Bộ đội Biên phòng**  1. ***Thực hiện quản lý nhà nước về biên giới quốc gia do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giao.***  2. Quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, mốc quốc giới, hệ thống dấu hiệu đường biên giới, công trình biên giới, cửa khẩu.  ***3.*** Thu thập thông tin, đánh giá, dự báo tình hình để đề xuất với Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng về chủ trương, chính sách, pháp luật về quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia.  ***4.*** ***Chủ trì thực hiện nhiệm vụ duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội,*** phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch và ***phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật ở khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định của pháp luật***~~.~~  ***5***.Kiểm soát xuất nhập cảnh tại các ***lối mở,*** cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý.  ***6***. Thực hiện hợp tác quốc tế về biên phòng, đối ngoại biên phòng; giải quyết các sự kiện biên giới, cửa khẩu theo quy định pháp luật.  ***7***. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.  ***8***. Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu chống xung đột vũ trang, chiến tranh xâm lược ở khu vực biên giới.  ***9***. Tham mưu và nòng cốt trong xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân ở khu vực biên giới; ***t***ham gia xây dựng khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự tỉnh, huyện biên giới.  ***10***. Huy động, tiếp nhận, sử dụng nhân lực, phương tiện dân sự để thực hiện nhiệm vụ.  11. Tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, sắp xếp ổn định dân cư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng***, phát triển*** kinh tế - xã hội ở khu vực biên giới gắn với xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh.  12. Tham gia phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục thảm họa, sự cố môi trường, ***biến đổi khí hậu,*** dịch bệnh ở khu vực biên giới. | |
| **Điều *14*. Quyền hạn của Bộ đội Biên phòng**  1. Bố trí, sử dụng lực lượng, phương tiện, trang bị kỹ thuật và biện pháp thực thi nhiệm vụ.  2. Tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật ở biên giới, ***khu vực*** ***biên giới***, cửa khẩu.  3. Áp dụng các hình thức, biện pháp quản lý, bảo vệ biên giới theo quy định tại Điều ***15***, Điều ***16*** của Luật này; cấp thị thực và các loại giấy phép trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; kiểm tra, kiểm soát, xử lý phương tiện khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật ở khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định pháp luật.  4. ***Hạn chế hoặc tạm dừng hoạt động ở khu vực biên giới, qua lại biên giới trong các trường hợp đe dọa đến chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, địch xâm nhập, gây bạo loạn, truy bắt tội phạm nguy hiểm, bảo đảm an toàn tính mạng của nhân dân, ngăn chặn dịch bệnh lan truyền qua biên giới hoặc theo đề nghị của nước có chung đường biên giới được quy định cụ thể như sau:***  ***a) Quyết định hạn chế hoặc tạm dừng các hoạt động trong khu vực biên giới:***  ***Trong vành đai biên giới do đồn phụ trách, Đồn trưởng Đồn biên phòng quyết định hạn chế hoặc tạm dừng không quá 12 giờ và phải báo cáo Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Biên phòng cấp tỉnh; đồng thời thông báo cho chính quyền địa phương cấp huyện, xã sở tại và các cơ quan, tổ chức ở khu vực biên giới.***  ***Trong khu vực biên giới thuộc phạm vi quản lý, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Biên phòng cấp tỉnh quyết định hạn chế hoặc tạm dừng không quá 24 giờ và phải báo cáo ngay Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Tư lệnh Biên phòng.***  ***b) Quyết định hạn chế hoặc tạm dừng việc qua lại biên giới:***  ***Tại cửa khẩu phụ, lối mở hoặc đường qua lại tạm thời, Đồn trưởng Đồn biên phòng quyết định hạn chế hoặc tạm dừng không quá 6 giờ và phải báo cáo Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Biên phòng cấp tỉnh; đồng thời thông báo cho chính quyền địa phương cấp huyện, xã sở tại, các cơ quan, tổ chức ở khu vực biên giới và lực lượng bảo vệ biên giới, chính quyền địa phương nước có chung đường biên giới. Chỉ huy trưởng Biên phòng cấp tỉnh quyết định hạn chế hoặc tạm dừng không quá 12 giờ và báo cáo ngay Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Tư lệnh Biên phòng, đồng thời thông báo cho lực lượng bảo vệ biên giới, chính quyền địa phương nước có chung đường biên giới.***  ***Tại cửa khẩu chính hoặc cửa khẩu song phương, Chỉ huy trưởng biên phòng cấp tỉnh quyết định hạn chế hoặc tạm dừng việc qua lại không quá 6 giờ và báo cáo ngay Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Tư lệnh Biên phòng, đồng thời thông báo cho lực lượng bảo vệ biên giới, chính quyền địa phương nước có chung đường biên giới.***  ***c) Trước khi thời gian quyết định hạn chế hoặc tạm dừng việc qua lại biên giới của cấp dưới hết hiệu lực, nếu xét thấy cần tiếp tục hạn chế hoặc tạm dừng thì cấp trên trực tiếp phải ra quyết định và phải thông báo cho các cơ quan và nhân dân để thực hiện, đồng thời thông báo cho Bộ Ngoại giao để phối hợp xử lý;***  ***d) Người có quyền quyết định quy định tại điểm a, b, c khoản 4 Điều này chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định của mình. Khi tình hình trở lại bình thường, cấp ra quyết định hạn chế hoặc tạm dừng phải thông báo cho các cơ quan có liên quan và nhân dân.***  5. Tiến hành điều tra hình sự, xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.  6. ***Ngoài các trường hợp nổ súng quân dụng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng được nổ súng vào tàu thuyền trên biển, trên sông biên giới, trừ tàu thuyền của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế, tàu thuyền có chở người hoặc con tin, sau khi đã cảnh cáo bằng hành động, mệnh lệnh, lời nói hoặc bắn chỉ thiên; phải tuân theo mệnh lệnh của người có thẩm quyền khi thực hiện nhiệm vụ có tổ chức trong các trường hợp sau:***  ***a) Đối tượng điều khiển tàu thuyền đó tấn công hoặc đe dọa trực tiếp đến tính mạng người thi hành công vụ;***  ***b) Khi biết rõ tàu thuyền chở đối tượng phạm tội chở vũ khí, vật liệu nổ trái phép, tài liệu phản động, bí mật nhà nước, ma túy, bảo vật quốc gia cố tình chạy trốn.***  ***c) Khi tàu thuyền có đối tượng đã thực hiện hành vi cướp biển, cướp có vũ trang theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, quy định của pháp luật về hình sự cố tình chạy trốn.***  7. Huy động người, phương tiện, ***trang*** thiết bị kỹ thuật ***dân sự.***  ***a) Trong trường hợp khẩn cấp để bắt giữ người, tàu thuyền và phương tiện vi phạm pháp luật; tìm kiếm cứu nạn; cấp cứu người bị nạn, cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng được huy động người, tàu thuyền và phương tiện, thiết bị kỹ thuật dân sự của cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam;***  ***b) Việc huy động theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều này phải phù hợp với khả năng thực tế của người, tàu thuyền và phương tiện, thiết bị kỹ thuật dân sự được huy động và phải hoàn trả ngay khi tình thế khẩn cấp chấm dứt;***  ***Trường hợp người, tài sản được huy động làm nhiệm vụ mà bị thiệt hại thì được hưởng chế độ, chính sách, đền bù theo quy định tại khoản 3 Điều 25 của Luật này; đơn vị có cán bộ, chiến sĩ huy động có trách nhiệm giải quyết việc đền bù theo quy định của pháp luật.***  ***c) Cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam có trách nhiệm thực hiện việc huy động của Bộ đội Biên phòng;***  ***d) Trong trường hợp khẩn cấp để bắt giữ người, tàu thuyền và phương tiện vi phạm pháp luật; tìm kiếm cứu nạn; cấp cứu người bị nạn; ứng phó, khắc phục sự cố môi trường nghiêm trọng, cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng đề nghị hỗ trợ, giúp đỡ của tổ chức, cá nhân nước ngoài đang hoạt động trong khu vực biên giới.***  ***8. Trực tiếp truy đuổi, bắt giữ người, phương tiện vi phạm pháp luật từ biên giới vào nội địa; phối hợp với các lực lượng truy tìm, bắt giữ người có hành vi vi phạm pháp luật trốn chạy vào nội địa. Truy đuổi, bắt giữ người, phương tiện vi phạm pháp luật trong nội thuỷ, lãnh hải Việt Nam ra ngoài phạm vi lãnh hải Việt Nam theo pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.***  9. Quan hệ, phối hợp với lực lượng chức năng các nước có chung đường biên giới, các nước và tổ chức quốc tế khác trong quản lý, bảo vệ biên giới, cửa khẩu theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. | |
| **Điều *15*. Hình thức quản lý, bảo vệ biên giới**  1. Hình thức quản lý, bảo vệ biên giới bao gồm:  a) Quản lý, bảo vệ biên giới thường xuyên ***được áp dụng trong trường hợp tình hình chủ quyền, lãnh thổ, an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới ổn định;***  b) Quản lý, bảo vệ biên giới tăng cường ***được áp dụng trong các trường hợp sau:***  ***Khi có sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng diễn ra ở khu vực biên giới, cửa khẩu, hai bên biên giới;***  ***Tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới ở một số địa bàn diễn biến phức tạp;***  ***Địa bàn ngoại biên, khu vực biên giới đang tiến hành diễn tập quân sự, hoặc thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn hoặc đang tiến hành hoạt động truy bắt tội phạm mà đối tượng phạm tội có thể vượt qua biên giới để trốn thoát;***  ***Khi lực lượng bảo vệ biên giới nước có chung đường biên giới đề nghị;***  c) Quản lý, bảo vệ biên giới trong tình trạng ***chiến tranh, tình trạng khẩn cấp về*** quốc phòng, ***thiết quân luật, giới nghiêm*** thực hiện ***theo quy định pháp luật về quốc phòng.***  2. Tư lệnh Biên phòng quyết định chuyển hình thức quản lý, bảo vệ biên giới từ thường xuyên lên tăng cường, đồng thời báo cáo Bộ Quốc phòng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.  ***3.*** Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định chuyển hình thức quản lý, bảo vệ biên giới trong tình trạng ***chiến tranh, tình trạng khẩn cấp về*** quốc phòng, ***thiết quân luật, giới nghiêm.***  ***4***. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết điểm a, điểm b khoản 1 Điều này. | |
| **Điều *16*. Biện pháp quản lý, bảo vệ biên giới**  Các biện pháp quản lý, bảo vệ biên giới bao gồm: Vận động quần chúng, pháp luật, ngoại giao, kinh tế, khoa học - kỹ thuật, nghiệp vụ, vũ trang thực hiện theo quy định pháp luật. | |
| ***Điều 17. Phạm vi hoạt động của Bộ đội Biên phòng***  ***1. Hoạt động trong khu vực biên giới để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.***  2. ***Hoạt động ngoài biên giới và địa bàn nội địa theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và quy định của pháp luật Việt Nam trong trường hợp vì mục đích nhân đạo, hòa bình, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, kiểm soát xuất nhập cảnh, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật.*** | |
| **Điều 18*.* Hệ thống tổ chức của Bộ đội biên phòng**  1. Hệ thống tổ chức của Bộ đội Biên phòng bao gồm:  a) Bộ Tư lệnh Biên phòng;  b) Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh Biên phòng;  c) Đồn Biên phòng, Ban Chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng, Hải đội biên phòng.  2. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1 Điều này. | |
| **Điều 19*.* Trang bị của Bộ đội Biên phòng**  1. Bộ đội Biên phòng được trang bị phương tiện ***quân sự, dân sự***; các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và ***phương tiện,*** thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn.  2. Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của Bộ đội Biên phòng. | |
| **Điều20*.* Ngày truyền thống; tên giao dịch quốc tế; con dấu của Bộ đội Biên phòng**  1. Ngày 03 tháng 3 hàng năm là Ngày truyền thống của Bộ đội Biên phòng và là Ngày Biên phòng toàn dân.  2. Tên giao dịch quốc tế của Bộ đội Biên phòng là Vietnam Border Guard.  3. Bộ đội Biên phòng sử dụng con dấu có hình Quốc huy trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. | |
| **Điều 21*.* Trang phục, màu sắc, cờ hiệu, phù hiệu và dấu hiệu nhận biết phương tiện của Bộ đội Biên phòng**  1. Quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu, quân phục, lễ phục của cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng do Chính phủ quy định.  2. Tàu thuyền, máy bay, ô tô và phương tiện khác của Bộ đội Biên phòng có màu sắc, cờ hiệu, phù hiệu và dấu hiệu nhận biết riêng theo quy định của Bộ Quốc phòng. Khi làm nhiệm vụ tàu thuyền phải treo quốc kỳ Việt Nam và cờ hiệu Bộ đội Biên phòng. | |
| **Chương *IV***  **BẢO ĐẢM VÀ *CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG***  ***THỰC THI NHIỆM VỤ BIÊN PHÒNG*** | |
| **Điều22. Bảo đảm nguồn nhân lực**  1. Công dân Việt Nam là nguồn nhân lực xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực biên giới. Nhà nước có kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho lực lượng thực thi nhiệm vụ biên phòng; ***ưu tiên cư dân ở khu vực biên giới.***  ***2. Cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng được đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, pháp luật, ngoại ngữ, tiếng dân tộc và kiến thức cần thiết khác phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được giao.***  ***3. Khuyến khích phát triển tài năng; ưu tiên nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số ở khu vực biên giới để phục vụ lâu dài trong Bộ đội Biên phòng.*** | |
| **Điều 23. Bảo đảm nguồn lực tài chính**  Nhà nước bảo đảm ngân sách cho nhiệm vụ biên phòng theo quy định của pháp luật về ngân sách ***nhà nước;*** huy động các nguồn lực tài chính cho nhiệm vụ biên phòng và ưu tiên ***kinh phí*** xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình biên giới, cửa khẩu và xây dựng lực lượng nòng cốt, chuyên trách thực thi nhiệm vụ biên phòng. | |
| **Điều24. Bảo đảm tài sản**  Nhà nước bảo đảm tài sản cho nhiệm vụ biên phòng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật khác có liên quan; ưu tiên bảo đảm tài sản cho các cơ quan, đơn vị ở địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn ***khu vực biên giới***. | |
| **Điều25. Chế độ, chính sách đối với *lực lượng* thực thi nhiệm vụ biên phòng**  ***1***. Nhà nước có chính sách ưu đãiđối với ***lực lượng*** thực thi nhiệm vụ biên phòng ***ở khu vực biên giới***.  ***2***. ***Cán bộ, chiến sĩ*** ***Bộ đội Biên phòng được hưởng chính sách ưu đãi và*** chế độ đặc thù ***phù hợp với tính chất công tác và địa bàn hoạt động do Chính phủ quy định***.  ***3***. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực thi nhiệm vụ biên phòng, tham gia phối hợp, cộng tác, hỗ trợ, giúp đỡ lực lượng thực thi nhiệm vụ biên phòng được khen thưởng theo quy định pháp luật về người có công; bị thiệt hại về tài sản thì được bồi thường; bị tổn hại về danh dự, nhân phẩm thì được khôi phục; người bị thương tích, tổn hại sức khỏe, tính mạng thì bản thân hoặc gia đình được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật. | |
| **Chương *V***  **TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC *VỀ* BIÊN PHÒNG** | |
| **Điều 26*.* Trách nhiệm của Chính phủ**  1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về biên phòng.  2. Nội dung quản lý nhà nước về biên phòng:  a) Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, pháp luật về biên phòng, xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân và xây dựng lực lượng nòng cốt, chuyên trách thực thi nhiệm vụ biên phòng;  b) Tổ chức, chỉ đạo thực thi nhiệm vụ biên phòng;  c) Hợp tác quốc tế ***về*** biên phòng;  d) Kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật; sơ kết, tổng kết, khen thưởng về biên phòng;  ***đ***) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về biên phòng. | |
| **Điều 27. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng**  1. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương thực hiện quản lý nhà nước về biên phòng.  2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an trong quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới, cửa khẩu.  3. Phối hợp với Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương trong xây dựng biên giới quốc gia, khu vực biên giới.  4. Hướng dẫn Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương nơi có biên giới thực thi nhiệm vụ biên phòng.  5. Xây dựng Bộ đội Biên phòng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; một số thành phần tiến thẳng lên hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia.  6. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định nhiệm vụ, quyền hạn các lực lượng thuộc quyền trong ***quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia***. | |
| **Điều 28. Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao**  1. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ, cơ quan ngang Bộ:  ***a)*** Đề xuất chủ trương, chính sách quản lý nhà nước về biên giới quốc gia;  ***b)*** Thực hiện ***quản lý nhà nước về*** hoạt động đối ngoại biên phòng; hướng dẫn lực lượng ***nòng cốt,*** chuyên trách về nghiệp vụ đối ngoại biên phòng.  ***2. Phối hợp với Bộ Quốc phòng:***  ***a)*** Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có biên giới thực hiện chức năng quản lý nhà nước về biên giới quốc gia và thực thi nhiệm vụ biên phòng;  ***b)*** Trình Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo hoặc hướng dẫn xử lý theo thẩm quyền các vấn đề phát sinh trong hoạt động của các ngành, các địa phương liên quan quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia;  ***c)*** Đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn lực lượng ***nòng cốt,*** chuyên trách thực thi nhiệm vụ biên phòng về pháp luật, nghiệp vụ đối ngoại và giải quyết vụ việc liên quan đến biên giới và người nước ngoài. | |
| **Điều 29. Trách nhiệm của Bộ Công an**  1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao thực thi nhiệm vụ biên phòng.  2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, chính quyền địa phương ***nơi có*** ***biên giới***:  ***a)*** Xây dựng, củng cố nền an ninh nhân dân gắn với nền quốc phòng toàn dân, nền biên phòng toàn dân ở khu vực biên giới;  ***b)*** Quản lý nhà nước về xuất nhập cảnh, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, pháp luật về xuất nhập cảnh.  ***3.*** Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, các ngành hữu quan, chính quyền địa phương ***nơi có*** ***biên giới***:  ***a) Duy trì*** an ninh, trật tự, an toàn xã hội ***và thực thi pháp luật*** ở khu vực biên giới;  ***b)*** Xử lý các tình huống quân sự, quốc phòng ở khu vực biên giới.  ***4.*** Chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, chính quyền địa phương thực thi nhiệm vụ biên phòng.  ***5. Phối hợp với Bộ Quốc phòng đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn lực lượng nòng cốt, chuyên trách về nghiệp vụ, pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, trao đổi thông tin nghiệp vụ liên quan để thực thi nhiệm vụ biên phòng.*** | |
| **Điều 30. Trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ, *cơ quan, tổ chức***  ***1. Trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ***  ***a)*** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an thực hiện quản lý nhà nước về biên phòng;  ***b)*** Ban hành ***theo thẩm quyền*** hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật về biên phòng;  ***c)*** Tham gia xây dựng nền biên phòng toàn dân và xây dựng lực lượng nòng cốt, chuyên trách thực thi nhiệm vụ biên phòng;  ***d)*** Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án về biên phòng; ***tham gia*** kiểm tra, thanh tra, sơ kết, tổng kết thực thi nhiệm vụ biên phòng.  ***2. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức***  ***Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tham gia, phối hợp, giúp đỡ lực lượng thực thi nhiệm vụ biên phòng theo quy định của pháp luật.*** | |
| **Điều 31. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp**  1. Hội đồng nhân dân các cấp nơi có biên giới quốc gia:  a) Quyết định chủ trương, biện pháp, huy động các nguồn lực bảo đảm thực thi nhiệm vụ biên phòng phù hợp với Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh;  b) Quyết định ngân sách bảo đảm thực thi nhiệm vụ biên phòng và xây dựng lực lượng nòng cốt, chuyên trách ở địa phương;  c) Giám sát thực hiện pháp luật về biên phòng ở địa phương;  2. Ủy ban nhân dân các cấp nơi có biên giới quốc gia:  a) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm quản lý hành chính nhà nước về biên phòng;  b) Lập dự toán ngân sách trình Hội đồng nhân dân cùng cấp đảm bảo thực thi nhiệm vụ biên phòng và xây dựng lực lượng nòng cốt, chuyên trách;  c) Tập trung và huy động các nguồn lực xây dựng khu vực biên giới vững mạnh về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh ở địa phương; ***thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân”***;  d) Sắp xếp, bố trí dân cư, xây dựng cơ sở hạ tầng; kết hợp phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại ở biên giới;  đ) Chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ***cùng cấp***, cơ quan, ***tổ chức liên quan*** tổ chức phong trào quần chúng nhân dân tham gia quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở biên giới;  e) ***Ưu tiên đảm bảo nhà ở, đất ở và các chính sách khác cho cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng công tác lâu dài ở khu vực biên giới.***  g) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về biên phòng; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.  3. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nơi không có biên giới quốc gia:  a) Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương, biện pháp, ngân sách, giám sát, huy động các nguồn lực bảo đảm thực thi nhiệm vụ biên phòng;  b) Ủy ban nhân dân các cấp tham gia, phối hợp với các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị thực thi nhiệm vụ biên phòng, góp phần xây dựng nền biên phòng toàn dân ở biên giới vững mạnh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về biên phòng; tham gia thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại ở biên giới; thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân”. | |
| **Điều 32*.*Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam *và các tổ chức thành viên của Mặt trận***  Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn ***của mình,*** có trách nhiệm ***phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan***; tuyên truyền, vận động Nhân dân ***thực hiện pháp luật về biên phòng; giám sát*** thực hiện pháp luật về biên phòng*.* | |
| **Chương *VI***  **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH** | |
| **Điều 33. Hiệu lực thi hành**  1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2021.  2. Pháp lệnh Bộ đội Biên phòng số 02/1997/PL-UBTVQH9 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành. | |
| *Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày tháng năm 2020.* | |
| **CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**  **Nguyễn Thị Kim Ngân** | |

1. Những nội dung ***in nghiêng, đậm*** là dự kiến chỉnh lý, bổ sung. [↑](#footnote-ref-1)